

Số: 3342/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

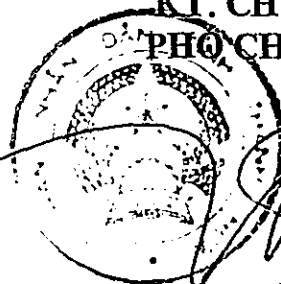
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký .

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (để phối hợp);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018
của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông
trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3342/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 61/2018/NĐ-CP).

2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Kết quả triển khai Kế hoạch này là cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2. Tổ chức quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn và bố trí trụ sở, trang thiết bị của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã.

4. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

(Có Phụ lục quy định nội dung cụ thể kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được dự toán trong tổng kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Các nội dung cụ thể về kinh phí thực hiện được quy định tại Điều 38 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2018-2020, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chỉ đạo xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Định kỳ hàng quý báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị định và Kế hoạch này (lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính) về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Văn phòng Chính phủ;

Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hiện tại chỗ việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả, bảo đảm tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 20% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ; tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 50% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nâng cấp phần mềm một cửa điện tử hoặc triển khai xây dựng hệ thống thông tin một cửa điện tử các cấp bảo đảm theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông (Thời gian hoàn thành vào quý II/2019).

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; phối hợp với

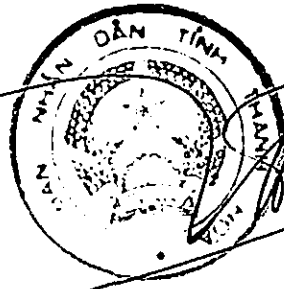
các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền hiệu quả về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (Thời gian hoàn thành vào quý IV/2018).

5. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2018 và hàng năm theo quy định hiện hành và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện; chú trọng thuê dịch vụ công nghệ thông tin để bảo đảm duy trì, phát triển Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa cấp tỉnh, hạ tầng mạng nội bộ và kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.

6. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, tháo gỡ./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ TRIỂN KHAI NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP NGÀY 23/4/2018
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG
TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3342/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	XÂY DỰNG, BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP tại cơ quan đơn vị.	- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các cơ quan liên quan	Quý III/2018	Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP.
2	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	- Sở Nội vụ; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Trung tâm Hành chính công tỉnh; - Các cơ quan có liên quan.	Quý IV/2018	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa của UBND các cấp. (Đối với cấp tỉnh: Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh).
3	Ban hành Quy chế phối hợp giữa Bộ phận Một cửa với các cơ quan chuyên môn trong việc giải quyết	- Trung tâm Hành chính	Các cơ quan có liên quan.	Quý IV/2018	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Bộ phận Một cửa với

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.	công tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.			các cơ quan chuyên môn trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân của Chủ tịch UBND các cấp.
4	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Công dịch vụ công tỉnh Thanh Hóa.	Sở Thông tin và Truyền thông.	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các cơ quan liên quan.	Quý I/2019	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Công dịch vụ công.
5	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh.	- Sở Thông tin và Truyền thông; - Các cơ quan có liên quan.	Quý I/2019	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.
II KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRỤ SỞ CỦA BỘ PHẬN MỘT CỬA					
1	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi lại tên gọi, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của “Trung tâm Hành chính công tỉnh Thanh Hóa” và “Trung tâm Hành chính công cấp huyện” theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	- Sở Nội Vụ;	- Trung tâm hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện.	Quý IV/2018.	- Quyết định sửa đổi Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 22/5/2017; Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 và Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 26/9/2017.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
2	Nâng cấp, cải tạo trụ sở, bố trí trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa.	- Trung tâm hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Các cơ quan liên quan.	- Quý IV/2018 đối với cấp tỉnh; - Quý I/2019 (Cấp huyện thuộc đô thị loại III trở lên); - Quý III/2019 (Cấp huyện chưa đạt đô thị loại III và cấp xã); - Quý III/2020 (Cấp huyện, cấp xã vùng sâu, vùng xa vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn).	Bộ phận Một cửa các cấp được cải tạo, nâng cấp, bố trí đầy đủ trang thiết bị hoạt động.
3	Công bố danh mục thủ tục hành chính và công bố TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa; danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh.	Thường xuyên.	- Quyết định công bố danh mục TTHC; - Quyết định công bố thủ tục hành chính.
4	Barí hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết	- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	- Sở Khoa học và Công nghệ	Quý I/2019 và hàng năm.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	từng thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.		(Đối với quy trình nội bộ) - Sở Thông tin và Truyền thông (đối với quy trình điện tử).		quy trình nội bộ; quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.
5	Tổ chức thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) tại Bộ phận Một cửa.	- Các sở, ban, ngành; - Trung tâm hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện.	Các cơ quan liên quan.	Quý II/2019.	Tối thiểu 20% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, 50% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.
6	Phối hợp với các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh lựa chọn các thủ tục hành chính đưa vào tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện theo chỉ đạo của trung ương và của tỉnh.	- Trung tâm hành chính công tỉnh tham mưu đưa các thủ tục hành chính cấp tỉnh; - UBND cấp huyện tham mưu	Văn phòng UBND tỉnh.	Hàng năm.	Quyết định đưa thủ tục hành chính vào thực hiện tại Bộ phận Một cửa.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
		đưa các TTHC cấp huyện.			
7	Tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính .	- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; - Trung tâm hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức liên quan.	Hàng năm.	Kết quả đánh giá được công khai.
III	TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Hướng dẫn kết nối các hệ thống thông tin một cửa điện tử trên phạm vi toàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Văn phòng UBND tỉnh.	Quý IV/2019 (Sau khi có Thông tư hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông).	Văn bản hướng dẫn
2	Xây dựng hoặc nâng cấp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Văn phòng UBND tỉnh.	Quý II/2019.	Các hệ thống được vận hành, sử dụng hoặc hoàn thiện

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
3	Triển khai nhân rộng phần mềm một cửa điện tử thống nhất trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, UBND huyện cấp huyện, cấp xã.	Quý III/2020.	Phần mềm một cửa điện tử thống nhất được triển khai nhân rộng.
4	Tổ chức chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.	- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; - Trung tâm hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.	Thường xuyên.	Các hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến thủ tục hành chính được chuyển đổi thành hồ sơ điện tử ngay khi tiếp nhận, giải quyết.
5	Kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh và cổng thanh toán tập trung quốc gia để hỗ trợ xác thực thông tin người dân, doanh nghiệp và có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa.	- Quý IV/2019: Kết nối với CSDL về đăng ký kinh doanh; - Quý III/2020: Kết nối với CSDL về người dân; - Quý IV/2020:	Các hệ thống được kết nối với nhau.

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
				Kết nối với Cổng thanh toán tập trung.	
IV	TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VÀ KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH NÀY.				
1	Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt các ngành, các cấp quản triệt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	Sở Tư pháp.	Văn phòng UBND tỉnh.	Quý IV/2018.	Hội nghị được tổ chức.
2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, sử dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Văn phòng UBND tỉnh.	Hàng năm.	Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch.
3	Tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.	- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; - Trung tâm hành chính công tỉnh; - UBND các cấp.	Cơ quan thông tấn báo chí.	Thường xuyên.	Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hiệu quả bằng các hình thức phong phú.
4	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này.	Văn phòng UBND tỉnh.	Sở Nội vụ.	Hàng năm.	Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ tướng Chính phủ.